

TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ  
NHÀ ĐẤT

I- PHẦN TỰ KÊ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Nguyễn Thị Hòa

CMND số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ Nơi cấp \_\_\_\_\_

- Địa chỉ cư trú Ngõ 8 xóm chợ mát II xã thành bình  
thị xã Thái dương

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân Nguyễn Xuân Trai

CMND số 141314803 ngày 17 tháng 10 năm 1991 Nơi cấp Công an Hải Hưng

- Địa chỉ cư trú Tập thể công ty phát triển xã ở và công  
trình đô thị Hải Hưng

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

Ngày 10 tháng 2 năm 1995

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thuê kè...)

Mua bán do

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà không diện tích \_\_\_\_\_

+ Chất lượng nhà \_\_\_\_\_

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch ngõ 8 chợ mát II

+ Diện tích đất chuyển dịch 233m<sup>2</sup> (100m<sup>2</sup> ao)

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất \_\_\_\_\_

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường 20.000.000

(hai mươi triệu)

Ngày 10 tháng 2 năm 1995.

Người khai  
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Xuân  
Nguyễn Xuân Trai

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA  
CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra Ngô Thanh Bình -----  
-----
- 2/ Thực trạng nhà đất:
- Nhà
    - + Loại nhà ----- diện tích 233 -----
    - + Chất lượng nhà -----
  - Đất
    - + Diện tích đất chuyển dịch ----- 233 -----
    - + Loại đất, hạng đất, vị trí đất Lưu VT -----
- 
- 3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường 42000000 -----  
----- (Bốn mươi hai triệu) -----
- 4/ Thuế suất ----- 2% ----- %
- 5/ Lệ phí trước bạ phải nộp: ----- 840000 ----- đồng  
Viết bằng chữ (Tám trăm ngàn đồng chẵn) -----  
-----

Ngày 18 tháng 2 năm 1995  
Trưởng phòng thuế  
Duyệt, ký

Xuân

Ngày 18 tháng 2 năm 1995  
Cán bộ kiểm tra  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bình  
Ngô Thanh Bình



## HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

- Họ và tên chồng: *Đào Duy Liên* tuổi: *53* CMTND số: *\*  
- Nghề nghiệp: *Huân tể*  
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 27, Cù mật 2, Thanh Bình, RTH*  
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Hoa* tuổi: *48* CMTND số: *1402032*  
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*  
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 27, Cù mật 2, Thanh Bình, RTH*  
Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *\* phố: *Cù mật 2*  
Phường: *Xã Thanh Bình* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số *88* Tờ bản đồ số: *09* diện tích đất theo giấy cấp: *200* m<sup>2</sup>  
Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: *\* m<sup>2</sup>, nhà phụ: *\* m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số: *88* Tờ bản đồ số: *09* diện tích đất chuyển dịch: *233* m<sup>2</sup>  
- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

*chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở và ao.*

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)  
- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

*- Quyết định cấp đất ở của UBND Thị xã Hải Dương cho bà Nguyễn Thị Hoa theo quyết định số 01 ngày 1.4.1984 của UBND tỉnh Hải Hưng và Giấy nộp tiền sử lý đất ở, số 007/HS2 ngày 18.2.1995 của Cục thuế Hải Hưng.*

### BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Nguyễn Xuân Thái* tuổi: *29* CMTND số: *141314805*  
- Nghề nghiệp: *Công nhân công ty Công trình đô thị Hải Hưng*  
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể công nhân xã Thanh Bình, RTH*  
- Họ và tên vợ: *Lê Thị Thái* tuổi: *26* CMTND số: *\*  
- Nghề nghiệp: *Công nhân nhà máy xây dựng Hải Hưng*  
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 20, Cù mật 2, Thanh Bình, RTH*  
Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *20.000.000đ*  
Viết bằng chữ: *Hai mươi triệu đồng chẵn.*  
Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.



Trị giá tài sản hiện diện tại thời điểm trước bạ 40.000.000,00  
Viết bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng chẵn  
Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:

- Hợp đồng này được lập thành 01 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 18 tháng 2 năm 1995  
NGƯỜI MUA KÝ TÊN

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN  
Đài Liên

Xuân  
Nguyễn Xuân Thái

CHỖ G NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 18 tháng 2 năm 1995

Tôi: Ngô Học Tiến Văn Quý chức vụ: Công chứng viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:  
- Ông: Đào Duy Liên tuổi 53 CMTND số: XBHYT: B6-2014-086703  
cấp tại: Số 27, Chi mãt 2, Thanh Bình, Thị xã Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

- Bà: Nguyễn Thị Hoa tuổi 48 CMTND số: 140203268  
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

- Ông: Nguyễn Xuân Thái tuổi 29 CMTND số: 141314803  
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể Công ty Cổ phần Hải Hưng, Xã Thanh Bình, Huyện  
- Bà: Nguyễn Thị Hoa tuổi 48 CMTND số: 140203268  
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu
- Quyền số: 04
- Trang số: 136
- Số L. Q: 1432
- Thu lệ phí công chứng

(Tam chục ngàn đồng chẵn)

CHỮ KÝ VÀ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨNG VIÊN  
TRẦN-VĂN-QUÝ



CÔNG CHỨNG VIÊN  
TRẦN-VĂN-QUÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Hải Hưng, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 198 \_\_\_\_

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

- Căn cứ vào quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 198 \_\_\_\_ của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Hưng về việc cấp đất cho dân làm nhà ở.
- Căn cứ vào đề nghị của Ủy ban nhân dân xã ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 198 \_\_\_\_ và đơn xin cấp đất của \_\_\_\_ Nguyễn Thị Hoa \_\_\_\_

QUYẾT ĐỊNH

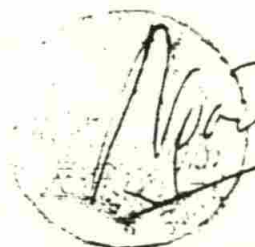
11.H 1192 2.000 tờ 30-10

Điều 1: Nay cho phép ông, bà Nguyễn Thị Hoa  
Quê quán \_\_\_\_  
Hiện đang công tác tại \_\_\_\_  
Được sử dụng \_\_\_\_ 200 m<sup>2</sup> đất thuộc loại ao, hồ.  
Bắc giáp \_\_\_\_ ô. 7A \_\_\_\_ Nam giáp \_\_\_\_ Đường \_\_\_\_  
Đông giáp \_\_\_\_ B. Mai \_\_\_\_ Tây giáp \_\_\_\_ ô. 6 \_\_\_\_  
Thửa số \_\_\_\_ 88 \_\_\_\_ tờ bản đồ số \_\_\_\_ 59 \_\_\_\_  
của thôn \_\_\_\_ Quê mát \_\_\_\_ xã \_\_\_\_ Thanh Liệt \_\_\_\_ thị xã Hải Dương để vượt  
làm nhà ở.

Điều 2: Ông, bà Nguyễn Thị Hoa phải sử dụng đúng mục đích, đúng diện tích được giao và chấp hành mọi quy định về quản lý ruộng đất của Nhà nước đã được ban hành.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thị xã Hải Dương, ông chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Liệt và ông bà Hoa căn cứ quyết định thi hành.

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG  
Chủ tịch

  
Tín  
A 11/10/82  
PH. CHỦ TỊCH  
Ngô Sinh

**TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**A- PHẦN TỰ KÊ KHAI**

1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:

(Tên tổ chức, nếu là tổ chức)

----- Đoàn Dự Liên Ai Bà Vĩ Hòa (Hợp) -----

2/ Địa chỉ Số nhà 27 Ngõ 8 Thôn Bưởi Thôn 11

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ----- ngày 14/10/87  
tháng ----- năm ----- do V.B.T.M Hải Phòng ----- cấp)  
(cơ quan cấp)

Lô đất số 88 số địa chính (hay bản đồ địa chính xã  
phường, thị trấn) xã Thanh Bình -----

4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 233 m<sup>2</sup> ----- m<sup>2</sup>

- Chuyển nhượng ----- 233 m<sup>2</sup> ----- m<sup>2</sup>

- Chuyển đổi ----- ----- m<sup>2</sup>

5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất -----

6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa -----

7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ -----

8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có) -----

9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có) -----

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

XÁC NHẬN VỀ NGƯỜI KHAI CỦA  
UBND XÃ, PHƯỜNG.  
(Ký, đóng dấu)

Ngày 11 tháng 2 năm 1995  
Người khai  
(Ký, ghi rõ họ tên)



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chanh

Đoàn Dự Liên



B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ

1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 223 m<sup>2</sup>

- Chuyển nhượng 223 m<sup>2</sup>

- Chuyển đổi                      m<sup>2</sup>

2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: Lý Văn

3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa 33 m<sup>2</sup>

4/ Giá đất tính thuế 35 m đ/m<sup>2</sup>

5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ I + II (lần 2 33 m<sup>2</sup>)

6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 8.155 đ đồng

7/ Thuế suất (20) x 20 m<sup>2</sup> x (33 m<sup>2</sup> x 5%)

8/ Số thuế phải nộp 140 m<sup>2</sup> + 58 m<sup>2</sup> = 1458 m<sup>2</sup> đồng

9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật                      đồng

10/ Số thuế còn phải nộp: 1458 m<sup>2</sup>

(Viết bằng chữ (Một nghìn bốn trăm năm mươi tám ngàn))

Cán bộ kiểm tra tính thuế  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bình  
Ngô Thanh Bình

Ngày 18 tháng 2 năm 1995  
Thủ trưởng cơ quan thuế  
(ký tên, đóng dấu)

Xuân

18/2/95  
giấy nộp 007482

UBND T. X HẢI DƯƠNG  
PHÒNG GIAO THÔNG - XD  
--:-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải dương, ngày 14 tháng 2 năm 1995

**THÔNG BÁO**  
(V/v nộp tiền xử lý đất)

- Căn cứ quyết định số 162/QĐ-UB ngày 1/7/1994 của UBND thị xã về việc quy định tạm thời hợp pháp hóa đất ở và hướng dẫn thu xử lý kèm theo quyết định này.

- Căn cứ hồ sơ nhà, đất và đơn xin cấp giấy chứng nhận sử dụng tạm thời đất ở của : Bà Nguyễn Thị Hòa  
Địa chỉ : Kóm Chả Mát 2 xã Thanh Bình

- Sau khi xuống thực địa xem xét thực trạng nhà đất, phòng Giao thông xây dựng thị xã thông báo :

Ông, bà : Nguyễn Thị Hòa phải chuẩn bị số tiền là : 495.000<sup>đ</sup> để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Chậm nhất là ngày 25 tháng 2 năm 1995 Sau khi nộp xong

Ông, bà : Nguyễn Thị Hòa đem phiếu thu tiền nộp tại phòng Giao thông xây dựng thị xã để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận sử dụng đất.

(Đất trong kóm diện tích 5 vị trí 3: 15000<sup>đ</sup>/1,33m<sup>2</sup> × 15.000<sup>đ</sup> = 495.000<sup>đ</sup>)

T/M PHÒNG GIAO THÔNG-XD THỊ XÃ



TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Bá Dương